

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 - BẮC NINH
Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày 25- 11- 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Toàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn chiến.

2. Bà Lục Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Minh Trang- Thư ký viên Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hải Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2025/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 154/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn V**; tên gọi khác: Không, sinh ngày 09/10/1984 tại xã N, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn L, sinh năm 1950 (đã chết); và bà: Nguyễn Thị M, sinh năm 1953. Vợ: Dương Thị N, sinh năm 1989; con: Có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất mới sinh ngày 21/10/2025; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 04/2023/QĐ-TA ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn V trong thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 20/10/2024; nhân thân: Không. Bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh B- Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Dương Thị N, sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh- Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện Kế hoạch cao điểm tổng rà soát, phát hiện thống kê, quản lý người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người bị quản lý sau cai nghiện, hồi 07 giờ ngày 08/9/2025, Công an xã N, tỉnh Bắc Ninh đã mời Nguyễn Văn V, sinh năm 1984 trú tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đến trụ sở Công an xã N làm việc. Quá trình làm việc Công an xã N đã phối hợp với Trạm y tế N1 tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Nguyễn Văn V. Kết quả V dương tính với chất ma túy "MOP" (heroin), nhận thấy hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật Nguyễn Văn V đã tự nguyện đầu thú về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình tại nhà vào ngày 07/9/2025.

Cơ quan cảnh sát điều tra lấy mẫu nước tiểu của V, đựng trong 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh ký hiệu "V" được niêm phong có dấu và chữ ký của những người tham gia;

Cùng ngày 08/9/2025, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh. Quá trình khám xét thu giữ các đồ vật, tài liệu gồm:

- + 01 (một) mảnh giấy bạc, một mặt giấy bạc có vết màu đen thu tại thùng rác trong phòng bếp của gia đình Nguyễn Văn V, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX".

- + 01 (một) bật lửa gas màu đỏ thu tại mặt bàn đặt bếp nấu ăn, trong phòng bếp của gia đình Nguyễn Văn V.

Ngày 08/9/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B, ra Quyết định trưng cầu giám định số 14032/QĐ-CSMT trưng cầu Phòng K Công an tỉnh B giám định phong bì niêm phong ký hiệu "KX" và 01 chai nhựa màu trắng có nắp màu xanh ký hiệu "V" có chất ma túy không? Loại ma túy gì? Khối lượng là bao nhiêu?

Tại Kết luận giám định số 2324/KL-KTHS ngày 10/9/2025 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

"- Vết màu đen bên trong 01 (một) mảnh giấy bạc (niêm phong trong phong bì thư ký hiệu "KX") gửi giám định là ma túy; Loại ma túy: Heroine (H). Không xác định được khối lượng.

- Mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Văn V, sinh năm 1984, có địa chỉ tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh bên trong 01 (một) chai nhựa có nắp màu xanh, ký hiệu "Vũ" gửi giám định có tìm thấy M1 (là thành phần chuyển hóa của H)".

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân cụ thể như sau:

Nguyễn Văn V là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang (nay là xã N, tỉnh Bắc Ninh) thời hạn quản lý sau cai nghiện từ ngày 21/10/2024 đến ngày 21/10/2026. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên V đi bộ từ nhà lên khu vực đường đê cạnh bờ sông thuộc xã Q, tỉnh Bắc Ninh để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi V đang đi bộ trên tuyến đường kênh đê hướng từ xã N đi xã Q tỉnh Bắc Ninh, qua cầu L khoảng 100m theo hướng về xã P, tỉnh Thái Nguyên, V gặp một người đàn ông lạ mặt khoảng 45 tuổi. Quá trình trò chuyện, người đàn ông có hỏi V “làm tý ma túy không em, anh để cho”, V đồng ý và hỏi mua 200.000 đồng ma túy heroine, đồng thời V đưa cho người đàn ông đó 200.000 đồng, người đàn ông đó cầm tiền và đưa cho V 01 gói giấy bạc bên trong đựng ma túy heroine dạng cục bột, V biết đây là ma túy nên cầm gói ma túy trong tay và đi bộ về nhà ở tại thôn Đ, xã N, tỉnh Bắc Ninh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, V về đến nhà, đem gói ma túy vào khu vực trong bếp và mở gói giấy bạc ra lấy cục ma túy kẹp vào giữa hai ngón tay, đồng thời vuốt thẳng tờ giấy bạc gói ma túy, sau đó V đặt ma túy lên mặt trên của tờ giấy bạc, dùng bật lửa có sẵn đốt ở phía dưới tờ giấy bạc đến khi ma túy bốc khói thì đưa lên miệng hút khói ma túy vào cơ thể, V hút cho đến khi hết số ma túy vừa mua được. Sau khi sử dụng ma túy xong, V vo giấy bạc bỏ vào thùng rác trong bếp, bật lửa cất trong túi quần rồi lên phòng ngủ. Đến sáng ngày 08/9/2025, V xuống bếp và để lại bật lửa lên trên bàn bếp. Đến khoảng 07 giờ ngày 08/9/2025, Công an xã N mời V lên trụ sở làm việc để phổ biến quy định liên quan đến việc quản lý sau cai nghiện, trong quá trình làm việc Công an xã phối hợp với Trạm y tế xã N1 tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của V, kết quả V dương tính với chất ma túy "MOP" (heroin). Do biết hành vi sử dụng ma túy vào ngày 07/9/2025 là vi phạm pháp luật nên Nguyễn Văn V đã tự nguyện đầu thú với Công an xã N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình, đồng thời V khai nhận số tiền 200.000 đồng mua ma túy là tiền của V do V lao động mà có.

Cùng ngày 08/9/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B tiến hành xác định hiện trường, đồng thời cho Nguyễn Văn V thực nghiệm điều tra diễn lại hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Kết quả thực nghiệm điều tra phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn V.

Cơ quan điều tra tiến hành thu thập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và hồ sơ quản lý sau cai nghiện của Nguyễn Văn V thể hiện tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc số 04/2023/QĐ-TA ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn V thời gian 20 tháng, V đã chấp hành xong. Ngày 22/10/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định số 161/QĐ-UBND quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Nguyễn Văn V thời hạn quản lý từ 21/10/2024 đến 21/10/2026.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho V, V khai có đặc điểm khoảng 45 tuổi, dáng người cao gầy, mặc quần áo chống nắng màu xanh, đội mũ bảo hiểm đeo khẩu trang tại khu vực bờ sông gần cầu L, xã Q, tỉnh Bắc Ninh, V không quen biết. Cơ quan điều tra Công an tỉnh B đã phối hợp với Công an xã Q tiến hành rà soát camera nhưng không phát hiện được hình ảnh đối tượng có liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của V với người đàn ông đó và do thiếu thông tin cá nhân nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được người đàn ông bán ma túy cho V là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý đối tượng bán ma túy cho V.

Đối với các vật chứng bị thu giữ gồm 01 (một) mảnh giấy bạc, một mặt giấy bạc có vệt màu đen và 01 (một) bật lửa gas màu đỏ là dụng cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Từ hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nêu trên của bị cáo, tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 04/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn V ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 3- Bắc Ninh để xét xử về tội: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa công khai sơ thẩm, bị cáo thừa nhận vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/9/2025, bị cáo có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực trong bếp nhà bị cáo bằng hình thức hút. Sau khi sử dụng ma túy xong, bị cáo vo giấy bạc bỏ vào thùng rác trong bếp, cất bật lửa vào túi quần rồi lên phòng ngủ. Đến sáng ngày 08/9/2025, V xuống bếp và để lại bật lửa lên trên bàn bếp. Đến khoảng 07 giờ ngày 08/9/2025, Công an xã N mời bị cáo lên trụ sở làm việc để phổ biến quy định liên quan đến việc quản lý sau cai nghiện. Trong quá trình làm việc Công an xã phối hợp với Trạm y tế xã N1 tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của bị cáo, kết quả bị cáo dương tính với chất ma túy. Do biết hành vi sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nên bị cáo đã tự nguyện đầu thú với Công an xã N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của mình. Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 3 qua tranh tụng, giữ nguyên quan điểm như cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn V về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025. Sau khi phân tích tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025;

Xử phạt: Nguyễn Văn V từ **02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù** về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 08/9/2025.

+ Về hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Không.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ các đồ vật, tài liệu là vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" được dán kín niêm phong bằng dấu của phòng K và có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong đựng mẫu vật giám định; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

- *Về án phí*: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo và mức án do kiểm sát viên đề nghị là có căn cứ và đúng pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại Cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Qua tranh tụng tại phiên tòa đã xác định được: Ngày 07/9/2025 bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy herione bằng hình thức hút tại nhà ở của mình, trong thời gian bị cáo đang là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú được quy định tại khoản 2 Điều 40 của Luật phòng chống

ma túy, theo Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của Chủ tịch UBND xã S. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm khách thể là chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra là ít nghiêm trọng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận cho bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội "Sử dụng trái phép chất ma túy", theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây tác hại nghiêm trọng đến tính mạng, sức khỏe của con người, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, bản sắc văn hoá, thuần phong mỹ tục của dân tộc, phá hoại hạnh phúc gia đình, tác động nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội mà Đảng và Nhà nước ta luôn trú trọng đấu tranh ngăn chặn. Hành vi phạm tội của bị cáo còn là mầm mống của các loại tội phạm khác có thể xảy ra, ảnh hưởng tới lao động sản xuất, gây hoang mang dao động và làm bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và góp phần ngăn ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 02/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo trong thời hạn 20 tháng, chấp hành xong ngày 20/10/2024. Đang trong thời gian bị cáo bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú quy định tại khoản 2 Điều 40 của Luật phòng chống ma túy, bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy herione bằng hình thức hút. Vì vậy, cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian đủ để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cũng cần xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình.

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3]. *Về vật chứng của vụ án:*

+ Các đồ vật, tài liệu là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 (một) phong bì có ký hiệu “KX” được dán kín niêm phong bằng dấu của phòng K và có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong đựng mẫu vật giám định; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

[4]. *Về án phí*: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2025; Điều 331; Điều 332, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Văn V **02 (hai) năm 02 (hai) tháng tù** về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy"; Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 08/9/2025.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ các đồ vật, tài liệu là vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì có ký hiệu "KX" được dán kín niêm phong bằng dấu của phòng K và có chữ ký của những người tham gia niêm phong bên trong đựng mẫu vật giám định; 01 (một) bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng.

- *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về quyền kháng cáo*:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND Khu vực 3;
- CQCSĐT-Công an tỉnh Bắc Ninh.
- Phòng CS THAHS và hỗ trợ tư pháp

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Công an tỉnh Bắc Ninh;

- Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Bắc Ninh;

- Phòng THADS Khu vực 3;

- UBND xã Ngọc Thiện, tỉnh Bắc Ninh;

- Bị cáo.

- Cổng thông tin điện tử Tòa án Tối cao;

- Lưu HS, HCTP.

Nguyễn Xuân Toàn